

Bản án số: 133/2021/HS-ST
Ngày 30 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Giới và ông Nguyễn Văn Bảy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **141/2021/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 12 năm 2021**, đối với các bị cáo:

1. Trương Văn Th, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/7/1991, tại thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn Khe Sú 1, xã TYC, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Y và bà Hoàng Thị H; vợ: Quách Thị X, sinh năm 1993; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 15/10/2021, đến ngày 23/10/2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Quách Văn Th, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15/8/2003, tại huyện LS, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Đ 2, xã QT, huyện LS, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn M và bà Bùi Thị Ng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 15/10/2021 và tạm giam đến ngày 26/11/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn Tr; sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn PN, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Mạnh Nh; Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn S, xã AQ, huyện QP, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt

+ Anh Diệp Xuân V; Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn LT, xã TL, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 14/10/2021, Trương Văn Th và Quách Văn Th1(Th1 đang ở nhờ nhà Th) đi trộm cắp than để bán lấy tiền ăn tiêu, Th1 đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 29B1 - 696.28 chở Th1 và mang theo 02 vỏ bao dứa (loại bao đựng cám) đi từ nhà Th vào khu vực mỏ than KC, Công ty 91, Chi nhánh Tổng công ty Đông Bắc - Bộ Quốc Phòng, thuộc địa phận thôn TL, xã TRL, thị xã ĐT. Khi đến nơi, do trời mưa nên Th và Th1 không trộm cắp được than mà đến trú mưa tại khu vực nhà để xe mô tô của công nhân tại khoảnh 2, tiểu khu 9, thôn TL, xã TRL, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh (Theo báo cáo của Công ty 91 và các tài liệu liên quan xác định địa điểm trên không thuộc đất Quốc phòng).

Trong lúc trú mưa, thấy nhà để xe không có người trông coi, Th liền rủ Th1 trộm cắp xe mô tô, Th1 đồng ý. Khoảng 00h ngày 15/10/2021, Th và Th1 đến vị trí xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 14Z1-746.73 của anh Trần Văn Tr (anh Tr là công nhân hợp đồng của Công ty 91, đang làm ca 3). Th cho tay vào sau ổ khóa điện để rút dây điện nhưng không được, nên bảo Th1 dùng tay rút dây điện công tắc chìa khóa xe. Th1 rút dây điện xong, ngồi lên xe đạp, nhưng không nổ, Th liền đạp nổ xe rồi điều khiển xe mô tô của anh Tr đi ra ngoài, Th1 điều khiển xe mô tô của Th đi phía sau. Khi đi được khoảng 02 km thì gặp tổ công tác liên ngành của Công ty 91 phối hợp với Công an xã TL, thị xã ĐT đang tuần tra, Trương Văn Th điều khiển xe bỏ chạy, còn Quách Văn Th1 bị tổ công tác kiểm tra hành chính, tạm giữ đối với chiếc xe mô tô Yamaha biển kiểm soát 29B1-696.28 và bàn giao cho cơ quan điều tra. Đến 04h cùng ngày, Th đến Công an xã TL đầu thú và giao nộp lại chiếc xe mô tô đã trộm cắp của anh Tr.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô Honda Wave Alpha biển kiểm soát 14Z1-746.73 và 01 (một) xe mô tô Yamaha biển kiểm soát 29B1-696.28.

Tại kết luận định giá tài sản số 55/KL - HĐĐGTS ngày 19/10/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã ĐT kết luận: Xe mô tô Honda Wave Alpha biển kiểm soát 14Z1-746.73 của anh Trần Văn Tr trị giá 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

Quá trình điều tra các bị cáo Trương Văn Th và Quách Văn Th1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị hại anh Trần Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: Ngày 14/10/2021, anh đi làm ca 3 tại mỏ than Khe Chàm, công việc của anh là lao động trong hầm lò, thời gian làm từ hơn 23 giờ. Khi đến công trường anh để xe ở lán xe của công nhân trước cửa lò 265. Đến khoảng 07 giờ ngày 15/10/2021, anh tan ca và từ lò than xuống lán để xe thì không thấy chiếc xe của anh ở đó. Anh hỏi mọi người và được biết chiếc xe của anh bị các đối tượng lấy trộm, được tạm giữ tại Công an xã TL. Ngày 08/11/2021, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho anh. Bị cáo Th đã bồi thường tiền sửa chữa xe cho anh. Anh không có yêu cầu gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 136/CT - VKS - ĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh đã: Truy tố các bị cáo Trương Văn Th và Quách Văn Th1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (riêng đối với bị cáo Thành áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51); Điều 17; Điều 58; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Trương Văn Th từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Quách Văn Th1 từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại công văn số 1795/91-VP ngày 10/11/2021 của Công ty 91 trả lời công văn số 1266/CV ngày 18/10/2021 của Công an thị xã ĐT thể hiện: Địa điểm xảy ra vụ “Trộm cắp tài sản” không thuộc đất Quốc phòng; Trần Văn Tr là lao động hợp đồng, không phải công nhân viên Quốc phòng, không phải quân nhân; tài sản bị trộm cắp của Trung là tài sản cá nhân không phải tài sản đơn vị. Như vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã ĐT.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của bị cáo Trương Văn Th và Quách Văn Th1 tại phiên tòa là phù hợp với nhau, với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, với biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT lập hồi 09 giờ 30 và 10 giờ 15 phút ngày 05/10/2021, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 15/10/2021, tại nhà để xe của Công ty 91 ở khu vực khoảnh 2, tiểu khu 9, thôn Trung Lương, xã TL, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Trương Văn Th và Quách Văn Th1 có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô Honda

Wave ALpha biển kiểm soát 14Z1-746.73 trị giá 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) của anh Trần Văn Tr.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại Cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo của Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của các bị cáo Trương Văn Th và Quách Văn Th1 đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì mục đích vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn. Bị cáo Trương Văn Th là người khởi xướng, rủ Quách Văn Th1 trộm cắp xe mô tô. Bị cáo Thực là người tiếp nhận ý chí, khi Th cho tay vào sau ổ khóa điện để rút dây điện nhưng không được, nên bảo Th1 thì Th1 dùng tay rút dây điện công tắc chìa khóa xe, Th điều khiển xe ra khỏi nhà để xe. Do đó, bị cáo Trương Văn Th có vai trò cao hơn bị cáo Quách Văn Th1 trong vụ án và các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự
- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự
- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Trương Văn Th được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục, cải tạo để giúp các bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, người phạm tội **“Trộm cắp tài sản”** còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô 29B1-696.28, Trương Văn Th khai mua của một người không quen biết từ năm 2016 với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng), xe không có giấy đăng ký. Kết quả giám định số khung, số máy đã bị tẩy xóa, không xác định

được số khung, số máy nguyên thủy, nên Cơ quan điều tra đã tách ra để xác minh, làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Trương Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Quách Văn Th là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trương Văn Th và Quách Văn Th phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; các khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn Th 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 12 năm 2021).

Giao bị cáo Trương Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã TYC, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Thành có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TYC, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; các khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quách Văn Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 12 năm 2021).

Giao bị cáo Quách Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã QT, huyện LS, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Thực có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã QT, huyện LS, tỉnh Hòa Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 71/2021/HSST - LCDKNCT ngày 20/12/2021 và “Tạm hoãn xuất cảnh” số 25/2021/QĐ - THXC ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐT đối với bị cáo Trương Văn Th kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 72/2021/HSST - LCDKNCT ngày 20/12/2021 và “Tạm hoãn xuất cảnh” số 26/2021/QĐ - THXC ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã ĐT đối với bị cáo Quách Văn Th kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Quách Văn Th1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

